TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2020/QĐST-DS	*TP. Lạng Sơn, ngày 21 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN – TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Lan, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Hoàng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 07/2020/TLST-VDS ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2020/QĐST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Lương Thị H. Địa chỉ: Thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Ngô Văn B. Địa chỉ: Thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

2. Anh Ngô Văn T. Địa chỉ: Thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, lời trình bày tại phiên họp, người yêu cầu Lương Thị H trình bày: Năm 1991 bà Lương Thị H kết hôn với ông Ngô Văn T, sinh được hai người con trai, con trai lớn là Ngô Văn T sinh năm 1993, con trai thứ hai là Ngô Văn B sinh năm 1999. Khi Ngô Văn B được 07 tháng tuổi thì bị sốt cao, co giật từ đó ảnh hưởng đến sức khỏe, đến 03 tuổi Ngô Văn B mới tập đi, nói ngọng, gia đình cho đi học nhưng Ngô Văn B không biết đọc, viết, không nhận thức được gì, hàng ngày Ngô Văn B làm được công việc đơn giản, tự phục vụ được bản thân nhưng phải nhắc nhở nhiều lần. Năm

2015, Ngô Văn B được Ủy ban nhân dân xã M, thành phố L xác nhận khuyết tật thiểu năng tâm thần, mức độ nặng và được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng. Năm 2019, ông Ngô Văn T chết không để lại tài sản gì cho Ngô Văn B, Ngô Văn B chưa kết hôn. Năm 2020, bà Lương Thị H cho Ngô Văn B đi giám định sức khỏe tâm thần thì được Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận Ngô Văn B bị bệnh chậm phát triển tâm thần vừa, khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi. Do đó, bà Lương Thị H đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố Ngô Văn B bị khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, để Ngô Văn B được hưởng quyền lợi tiếp xúc và giao tiếp công việc trong cộng đồng, chỉ định bà là người giám hộ cho Ngô Văn B, anh Ngô Văn T là người giám sát việc giám hộ của bà.

Tại bản khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn T trình bày: Lời trình bày của bà Lương Thị H về Ngô Văn B là đúng sự thật, anh đề nghị Tòa án tuyên bố Ngô Văn B có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; trường hợp Tòa án chỉ định bà Lương Thị H là người giám hộ cho Ngô Văn B thì đề nghị chỉ định anh là người giám sát người giám hộ. Do bận công việc anh Ngô Văn T đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh và em trai anh Ngô Văn B.

Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo yêu cầu số 133/KLGĐYC ngày 22/10/2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương, kết luận: "*Tại thời điểm giám định đối tượng Ngô Văn B bị bệnh chậm phát triển tâm thần vừa. Theo phân loại Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F71. Đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi)*".

Tại Biên bản làm việc ngày 18/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, anh Ngô Văn B đồng ý bà Lương Thị H là người giám hộ cho anh, đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh tại phiên họp.

Tại phiên họp bà Lương Thị H giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố Ngô Văn B khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 23, khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Lương Thị H, tuyên bố anh Ngô Văn B là người "Có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi". Căn cứ Điều 49, 51, 53, khoản 4 Điều 54, đề nghị Tòa án chỉ định bà Lương Thị H là người giám hộ cho anh Ngô Văn B, anh Ngô Văn T là người giám sát việc giám hộ.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Buộc bà Lương Thị H phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Ngô Văn B là người bị yêu cầu tuyên bố có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi có nơi cư trú tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Về nội dung yêu cầu: Anh Ngô Văn B là người đã thành niên, có hạn chế trong việc nhận thức, làm chủ hành vi, hàng ngày làm được công việc đơn giản, tự phục vụ được bản thân nhưng phải được nhắc nhở thường xuyên, sử dụng ngôn ngữ kém, không biết đọc, viết, dễ cáu gắt khi không vừa ý. Năm 2015, anh Ngô Văn B được Ủy ban nhân dân xã M, thành phố L xác nhận khuyết tật thiểu năng tâm thần mức độ nặng, hiện nay đang được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng. Theo Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo yêu cầu số 133/KLGĐYC ngày 22/10/2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương, Ngô Văn B có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Do đó, bà Lương Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Ngô Văn B có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự.

[3] Về yêu cầu chỉ định người giám hộ, người giám sát người giám hộ: Bà Lương Thị H và anh Ngô Văn T là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không vi phạm pháp luật, chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú, đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 49, Điều 51 Bộ luật Dân sự. Các đương sự đều đồng ý đề nghị Tòa án chỉ định bà Lương Thị H là người giám hộ cho anh Ngô Văn B, anh Ngô Văn T là người giám sát việc giám hộ. Do đó, yêu cầu Tòa án chỉ định bà Lương Thị H là người giám hộ cho anh Ngô Văn B, anh Ngô Văn T là người giám sát việc giám hộ là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 361 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 23, 48, 49, 51, 57, 58 và 59 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lương Thị H:

Tuyên bố anh Ngô Văn B, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn là người "Có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi".

Chỉ định bà Lương Thị H, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn là người giám hộ cho Ngô Văn B. Bà Lương Thị H có các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 57, Điều 58 và Điều 59 Bộ luật dân sự.

Chỉ định anh Ngô Văn T là người giám sát việc giám hộ của bà Lương Thị H, anh Ngô Văn T có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật Dân sự.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lương Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số AA/2016/0002567 ngày 26-11-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Xác nhận bà Lương Thị H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Các đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn;
- Chi cục THADS thành phố Lạng Sơn;
- Người yêu cầu;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Chu Thị Phương Thảo